TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN BÀN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2021/HS-ST
Ngày 02 - 3 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Nghĩa;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thủy và bà Phạm Thị Lan Anh;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Mới - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2021 đối với:

Bị cáo: **Lương Văn T**, sinh ngày 13 tháng 8 năm 1993, tại huyện V, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn N, xã D, huyện V, tỉnh Lào Cai; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 09/12; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; nhân thân: Nghiện chất ma túy; Con ông Lương Văn T, sinh năm 1956 và bà Lương Thị T, sinh năm 1956; bị cáo có vợ là La Thị L, sinh năm 1983; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2018 (Trong đó có 02 con lớn là con riêng của vợ).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/12/2020, tạm giam từ ngày 25/12/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lương Thị C, trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh Lương Văn L, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn T, xã D, huyện V, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: *Ông Đồng Văn M*, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Thôn N, xã D, huyện V, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/12/2020, Lương Văn T lên khu vực gần chợ xã M, huyện V, mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc mầu trắng để sử dụng cho bản thân, rồi mang về cất giấu tại chân cột nhà gần cửa ra vào nhà mình tại thôn N, xã D, huyện V, tỉnh Lào Cai. Đến khoảng 18 giờ 20 phút ngày 20/12/2020, Lương Văn L, sinh năm 1995, trú tại: Thôn T, xã D, huyện V, tỉnh Lào Cai đến nhà T hỏi mua ma túy, T đã bán cho L 01 gói ma túy nêu trên với giá 100.000đ thì bị Công an huyện Văn Bàn bắt quả tang. L tự giác giao nộp 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc mầu trắng đang cầm trên tay trái và khai nhận là ma túy vừa mua của T. T cũng tự giác giao nộp 02 tờ tiền mệnh giá 50.000đ từ túi quần trước bên phải đang mặc. Ngoài ra còn thu giữ của T 01 điện thoại Nokia 105 và số tiền 60.000đ. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định. Tiến hành khám xét nhà của T, nhưng không thu giữ gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Kết luận giám định số 16/GĐMT ngày 23/12/2020 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,04 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Lương Văn L khi bắt quả tang ngày 20/12/2020 gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Bản cáo trạng số Số: 07/CT-VKS ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Lương Văn T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lương Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án tóm tắt nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù. Xử lý vật chứng, tuyên án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo sau khi nêu những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Văn T 02 năm tù.

Bị cáo nhất trí với ý kiến của người bào chữa và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về Tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Lương Văn T tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của bị cáo, người làm chứng, người chứng kiến trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Ngày 20/12/2020, bị cáo Lương Văn T đã thực hiện hành vi bán trái phép 0,04 gam Heroine. Vì vậy, Bản cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Lương Văn T về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T: Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lý lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lương Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,04 gam Heroine nhưng chưa đủ khối lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Văn Bàn đã xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo Lương Văn T là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Nhưng bị cáo chấp hành pháp luật không tốt, là người nghiện chất ma túy;

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có ông nội là Lương Văn P và ông ngoại là Lương Văn D được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất, hạng nhì. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần giảm nhẹ một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Sau khi cân nhắc các căn cứ quyết định hình phạt đã phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Về điều luật và mức án Viện kiểm sát, người bào chữa đề nghị xử phạt đối với bị cáo Lương Văn T là phù hợp nên được chấp nhận.

[**4]Về hình phạt bổ sung**: Mặc dù tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa đều không đề nghị xử phạt bổ sung đối với bị cáo. Nhưng xét thấy bị cáo Lương Văn T thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích thu lợi, bị cáo không thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần phạt bổ sung đối với bị cáo một khoản tiền là phù hợp và đúng pháp luật.

[**5]Về xử lý vật chứng**:

Theo biên bản mở niêm phong, xác đinh khối lượng và giao nhận đối tượng giám định ngày 21/12/2020, toàn bộ mẫu giám định là 0,04 gam chất bột khô, mầu trắng, vón cục nghi là Heroine đã được giao cho Cơ quan giám định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 60.000đ và 01 điện thoại Nokia 105 thu giữ của bị cáo Lương Văn Tân: Quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là đúng pháp luật.

Đối với số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng)* thu giữ của Lương Văn T: Đây là tiền do phạm tội mà có, vì vậy cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của

Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lương Văn T 02 *(Hai)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 20/12/2020.

Xử phạt bổ sung đối với bị cáo 5.000.000đ *(Năm triệu đồng)* để nộp ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng)* của Lương Văn T để nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/01/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo Lương Văn T phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 *(Mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh LC;
- VKSND tỉnh LC;
- VKSND huyện VB;
- CQCSĐT Công an huyện VB;
- CQTHAHS Công an huyện VB;
- Sở tư pháp tỉnh LC;
- Bị cáo, NBC;
- THAHS Tòa án (04);
- Lưu Tòa án (05).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Nghĩa